

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án Phát triển khoa học và ứng dụng, chuyển giao công nghệ thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Thực hiện Quyết định số 540/QĐ-TTg ngày 19/6/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển khoa học và ứng dụng, chuyển giao công nghệ thúc đẩy KTTH trong nông nghiệp đến năm 2030.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Phát triển khoa học và ứng dụng, chuyển giao công nghệ thúc đẩy kinh tế tuần hoàn (KTTH) trong nông nghiệp đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển KTTH trong nông nghiệp dựa trên cơ sở đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ, tiên tiến để nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực trong nông nghiệp, gia tăng giá trị nông sản, tăng tỷ lệ phụ phẩm nông nghiệp được tái sử dụng, tái chế, bảo vệ môi trường, tạo việc làm, thúc đẩy quá trình chuyển đổi nông nghiệp xanh, phát thải thấp.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- 40% nhiệm vụ khoa học công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp được nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao phục vụ phát triển KTTH trong nông nghiệp.

- Tỷ lệ thất sau thu hoạch các mặt hàng nông lâm thuỷ sản chủ lực giảm 0,5% đến 1,0%/năm.

- Lĩnh vực trồng trọt: 50% phụ phẩm của các mặt hàng chủ lực được xử lý và tái chế, tái sử dụng, trong đó 80% rơm rạ được áp dụng công nghệ được thu gom và tái sử dụng.

- Lĩnh vực chăn nuôi: 60% hộ gia đình và 100% trang trại áp dụng các công nghệ và kỹ thuật xử lý chất thải chăn nuôi và được tái sử dụng.

- Lĩnh vực thủy sản: 50% bùn thải và 50% nước thải trong các trang trại nuôi trồng thủy sản được xử lý và tái sử dụng.

- Lĩnh vực lâm nghiệp: 10% lượng phụ phẩm trong khai thác, chế biến gỗ được sử dụng sản xuất nhiên liệu sinh học hoặc các sản phẩm từ gỗ như gỗ ván nhân tạo.

- Xây dựng, hoàn thiện và đưa vào áp dụng các quy trình quản lý, sử dụng chất thải và tái chế, tái sử dụng các phụ phẩm cho các mặt hàng chủ lực.

- 100% cán bộ khuyến nông, tổ khuyến nông cộng đồng được tập huấn các quy trình xử lý, tái chế chất thải, phụ phẩm đối với các sản phẩm nông nghiệp chủ lực

- 80% trang trại và 50% hợp tác xã được tiếp cận với các quy trình quản lý, sử dụng chất thải và tái chế, tái sử dụng các phụ phẩm, các công nghệ xử lý chất thải và tái chế phụ phẩm trong nông nghiệp.

- Phản ứng tăng thêm 20% giá trị gia tăng trong chuỗi ngành hàng nông sản đối với các trang trại, hợp tác xã, doanh nghiệp áp dụng công nghệ kinh tế tuần hoàn.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nghiên cứu phát triển và ứng dụng khoa học và công nghệ, tiến bộ kỹ thuật, quy trình sản xuất tiên tiến phục vụ nông nghiệp tuần hoàn

a) Ưu tiên chuyển giao, ứng dụng các công nghệ, quy trình sản xuất khép kín theo chuỗi giá trị, bao gồm: nâng cao hiệu quả sử dụng vật tư đầu vào (giống kháng bệnh, chống chịu với sinh vật hại, điều kiện ngoại cảnh bất thuận; phân bón, thuốc bảo vệ thực vật nguồn gốc sinh học; chế phẩm sinh học phòng, trừ sinh vật hại, dinh dưỡng đất, thức ăn chăn nuôi, thủy sản; chế phẩm xử lý môi trường trong sản xuất nông nghiệp, tái chế, xử lý phụ phẩm; chế phẩm trong bảo quản chế biến bảo đảm an toàn thực phẩm...), giảm sử dụng tài nguyên đầu vào, giảm thất thoát sau thu hoạch, kéo dài vòng đời sản phẩm, tái sử dụng và tái chế chất thải, bao gồm chất thải thực phẩm.

b) Xây dựng nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực chăn nuôi, trồng trọt, thủy sản, lâm nghiệp thúc đẩy KTTH trong nông nghiệp giai đoạn đến năm 2030.

c) Tiếp tục thực hiện các hiệu quả nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 2747/QĐ-UBND ngày 26/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2030.

- Cơ quan chủ trì:

+ Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện nội dung a, b;

+ Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì thực hiện nội dung c.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

2. Đẩy mạnh chuyển giao công nghệ phát triển nông nghiệp tuần hoàn

a) Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1216/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 của UBND tỉnh ban hành Chương trình khuyến nông tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2023-2025; chú trọng chuyển giao các công nghệ phát triển nông nghiệp tuần hoàn, gồm: công nghệ tái chế, tái sử dụng các phụ phẩm trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, lâm nghiệp.

b) Xây dựng các mô hình theo chuỗi giá trị, các mô hình theo hướng hữu cơ, mô hình tuần hoàn, chuyển giao các tiến bộ về giống, các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp, ứng dụng công nghệ vi sinh, sinh học trên các mô hình thuộc lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh, nhằm giảm thiểu rủi ro, hao hụt, đảm bảo vệ sinh môi trường nâng cao hiệu quả kinh tế cho người sản xuất.

c) Xây dựng các chương trình, nhiệm vụ khoa học công nghệ theo chuỗi giá trị của sản phẩm, tập trung phát triển sản phẩm chủ lực của tỉnh dựa vào công nghệ mới, công nghệ cao để hình thành các ngành nghề mới và các sản phẩm mới, tạo giá trị gia tăng; ưu tiên đầu tư cho các nhiệm vụ khoa học công nghệ có tính ứng dụng cao, nhất là các lĩnh vực mà tỉnh có tiềm năng phát triển mạnh.

d) Chuyển giao ứng dụng các công nghệ, vật tư nguyên liệu đầu vào phục vụ phát triển KTTH, trong đó có nông nghiệp tuần hoàn; chuyển giao nhanh những sản phẩm khoa học công nghệ hình thành từ việc thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước vào thực tiễn sản xuất.

- Cơ quan chủ trì:

- + Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì thực hiện nội dung a, b, c;
- + Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì thực hiện nội dung d.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

3. Phát triển thị trường đầu ra cho sản phẩm nông nghiệp tuần hoàn

a) Tăng cường thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại, công nhận lẫn nhau cho các sản phẩm hàng hóa và dịch vụ từ mô hình nông nghiệp tuần hoàn.

b) Thực hiện hỗ trợ cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ứng dụng các công nghệ tiên tiến, công nghệ số, kết hợp công nghệ trong phát triển nông nghiệp xanh, nông nghiệp hữu cơ ứng dụng KTTH trong nông nghiệp; hỗ trợ xây dựng thương hiệu sản phẩm từ ứng dụng KTTH trong nông nghiệp tích hợp đa giá trị về môi trường, phát thải thấp gắn với sử dụng tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ đa dạng sinh học.

c) Tăng cường liên kết sản xuất - tiêu thụ: hình thành các vùng sản xuất tập trung theo cánh đồng lớn, thành lập các tổ hợp tác, hợp tác xã sản xuất – tiêu thụ, thu hút, kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nhất là nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp bền vững.

- Cơ quan chủ trì:

- + Sở Công Thương chủ trì thực hiện nội dung a;
- + Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì thực hiện nội dung b;
- + Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì thực hiện nội dung c.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

4. Rà soát, triển khai thực hiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển KTTH trong nông nghiệp

a) Rà soát, cụ thể hóa các quy định về hoạt động khoa học và công nghệ theo hướng công khai, minh bạch, khách quan, đơn giản hóa thủ tục hành chính; đổi mới chế độ quản lý tài chính, thanh quyết toán, chấp nhận nguyên tắc rủi ro trong khoa học.

b) Triển khai thực hiện các cơ chế tài chính, tín dụng xanh nhằm hỗ trợ cho các dự án KTTH trong sản xuất nông nghiệp, đặc biệt là chính sách gói tín dụng thương mại ưu đãi xây dựng hệ thống chuỗi cung ứng lạnh phục vụ dịch vụ hậu cần bảo quản sau thu hoạch, logistics các mặt hàng nông lâm thủy sản chủ lực.

c) Thực hiện chính sách, chương trình tín dụng ưu đãi, hỗ trợ các doanh nghiệp, dự án ứng dụng khoa học và công nghệ phục vụ phát triển KTTH trong nông nghiệp.

d) Thực hiện các cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích nghiên cứu phát triển, làm chủ, chuyển giao và ứng dụng công nghệ mới trong sản xuất theo chu trình khép kín từ khâu bảo quản sau thu hoạch đến chế biến, thương mại; chính sách ưu đãi, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư phát triển KTTH trong nông nghiệp; chính sách phát triển công nghệ bảo quản, chế biến nông lâm thủy sản; chính sách thu hút và đa dạng hóa các nguồn lực đầu tư cho phát triển nông nghiệp tuần hoàn.

d) Nghiên cứu, lồng ghép phát triển ứng dụng KTTH trong nông nghiệp vào việc thực hiện các Đề án, Chương trình khác.

e) Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo hướng xanh, bền vững, rà soát và hoàn thiện các chỉ tiêu, tiêu chí về môi trường nông thôn; xây dựng làng sinh thái, làng thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Cơ quan chủ trì:

+ Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp Sở Tài chính thực hiện nội dung a;

+ Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Tây Ninh; Ngân hàng nhà nước Việt Nam – Chi nhánh Tây Ninh chủ trì thực hiện nội dung b, c;

+ Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì thực hiện nội dung d, e.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

5. Hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp tuần hoàn

a) Hỗ trợ tiếp nhận, chuyển giao công nghệ thế hệ mới thúc đẩy quy trình sản xuất khép kín theo chuỗi giá trị, giảm phát thải.

b) Phối hợp tốt với các Viện, Trường và các Trung tâm thực hiện các đề tài,

chương trình, dự án; tổ chức hội thảo, tổ chức tập huấn TOT về phát triển KTTH trên các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi và thủy sản.

- Cơ quan chủ trì:

+ Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì thực hiện nội dung a;

+ Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì thực hiện nội dung b.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

6. Truyền thông nâng cao nhận thức và năng lực phát triển KTTH trong nông nghiệp

a) Tăng cường công tác đào tạo nguồn nhân lực về KTTH, trong đó có nông nghiệp thông qua lồng ghép vào các chương trình đào tạo các cấp từ phổ thông trung học.

b) Tổ chức tập huấn, tuyên truyền kiến thức về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, đặc biệt thông qua hình thức đào tạo STEM và STEAM trong các trường phổ thông; đào tạo và thu hút nguồn nhân lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

c) Phối hợp Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh thực hiện các chuyên mục Khuyến nông, tuyên truyền các chính sách của nhà nước liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp, tuyên truyền và nhân rộng các sáng kiến mới, cách làm hay, mô hình đạt hiệu quả.

d) Phối hợp với các tổ chức Hội, Đoàn thể tổ chức hội thảo chuyên đề đền dôi tượng thực sự có nhu cầu nhằm nâng cao kiến thức sản xuất cho các hội viên, xây dựng mô hình diêm, tổ chức học tập kinh nghiệm mô hình sản xuất hiệu quả.

e) Truyền thông, giáo dục cộng đồng doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại, người sản xuất phát huy trách nhiệm xã hội đối với môi trường nói chung và chủ động tiếp cận ứng dụng nông nghiệp tuần hoàn trong sản xuất, kinh doanh.

g) Tổ chức chương trình trao đổi, đối thoại với cộng đồng doanh nghiệp, hợp tác xã, người sản xuất nhằm nắm bắt nhu cầu, vướng mắc, khó khăn của doanh nghiệp, hợp tác xã, người sản xuất liên quan đến thực hiện nông nghiệp tuần hoàn, từ đó kiến nghị xem xét, tháo gỡ, hỗ trợ phù hợp với đặc thù địa phương và lĩnh vực sản xuất nông nghiệp.

h) Tổ chức và tham gia hội thi, hội chợ, hội thảo, triển lãm, tập huấn chuyên đề, diễn đàn trao đổi, học tập kinh nghiệm về nông nghiệp, nhằm trang bị kiến thức, khả năng ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ cho người sản xuất.

- Cơ quan chủ trì:

+ Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì thực hiện nội dung a, b;

+ Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh thực hiện nội dung c;

- + Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp Hội Nông dân tỉnh Tây Ninh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh Tây Ninh thực hiện nội dung d;
- + Đài Phát thanh và Truyền hình chủ trì, phối hợp Hội Nông dân tỉnh Tây Ninh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh Tây Ninh thực hiện nội dung e;
- + Hội Nông dân tỉnh Tây Ninh chủ trì, phối hợp Liên minh Hợp tác xã tỉnh Tây Ninh chủ trì thực hiện nội dung g;
- + Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì thực hiện nội dung h.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Đề án: Ngân sách nhà nước (chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên); các nguồn tài trợ, viện trợ, nguồn huy động hợp pháp khác từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và PTNT

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.
- Tổ chức hướng dẫn, giám sát, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết đánh giá kết quả thực hiện hàng năm, giai đoạn 2024 - 2025, giai đoạn 2026 - 2030.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT và các đơn vị liên quan huy động nguồn lực cho các dự án đầu tư gắn với phát triển KTTH, các dịch vụ hỗ trợ kinh doanh gắn với phát triển KTTH;
- Phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan cân đối, bố trí kinh phí ngân sách Nhà nước thực hiện Đề án theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản khác có liên quan.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.
- Tổng hợp, trình cấp thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ từ nguồn ngân sách sự nghiệp khoa học công nghệ theo quy định.
- Tăng cường công tác phối hợp các cơ quan, đơn vị, các tổ chức hoạt động khoa học và công nghệ, các chuyên gia trong hoạt động khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo trong xây dựng các chương trình, nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo chuỗi giá trị của sản phẩm, tập trung phát triển sản phẩm chủ lực của tỉnh dựa vào công nghệ mới, công nghệ cao để hình thành các ngành nghề mới và các sản phẩm mới, tạo giá trị gia tăng; ưu tiên đầu tư cho các nhiệm vụ khoa học và công

nghệ có tính ứng dụng cao, nhất là các lĩnh vực mà tỉnh có tiềm năng phát triển mạnh.

- Nâng cao chất lượng của các hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ, ưu tiên mời các chuyên gia, các nhà khoa học đầu ngành tham gia.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch và quy định về tiêu chí, tiêu chuẩn về môi trường để nhận diện, đánh giá các mô hình KTTH trong nông nghiệp trên địa bàn tỉnh khi Bộ ngành Trung ương ban hành Quy định hướng dẫn về tiêu chí, tiêu chuẩn.

5. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan: tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

6. Sở Công Thương

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT triển khai các nhiệm vụ phát triển thị trường cho sản phẩm của mô hình KTTH trong sản xuất nông nghiệp.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

8. Ngân hàng nhà nước Việt Nam – Chi nhánh Tây Ninh; Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Tây Ninh

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng tiếp tục tập trung vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn nhằm góp phần thúc đẩy phát triển KTTH trong nông nghiệp.

9. Đài Phát thanh và Truyền hình

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

10. Các Sở, ban, ngành có liên quan

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Chủ động nghiên cứu, lồng ghép các giải pháp phát triển NNTH vào các chương trình, cơ chế, chính sách thuộc phạm vi lĩnh vực được giao phụ trách; phối hợp chặt chẽ với các bộ, cơ quan liên quan để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

10. Hội Nông dân tỉnh Tây Ninh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh Tây Ninh

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, các sở, ngành và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch này chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương; giám sát việc thực hiện các dự án đầu tư, xây dựng, các chương trình sản xuất nông nghiệp, thương mại và tiêu dùng sản phẩm nông nghiệp bền vững trên địa bàn.

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, nâng cao nhận thức về KTTH, yêu cầu và định hướng phát triển KTTH cho doanh nghiệp và người dân. Phát triển nguồn nhân lực phục vụ phát triển KTTH trong nông nghiệp tại địa phương.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị theo nhiệm vụ được phân công có trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trước ngày **20/11** hàng năm, Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị liên quan báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch (*kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc, kiến nghị*) gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, có khó khăn, vướng mắc, các Sở, ngành, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổng hợp báo cáo gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát điều chỉnh cho phù hợp./.

Noi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, CVK;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH.**



Trần Văn Chiểu